



BẢN TIN

KINH TẾ | TÀI CHÍNH | TIỀN TỆ

Tuần 3 | Tháng 1/2026



IMF dự báo: Tăng trưởng kinh tế toàn cầu 2026 đạt 3,3%, lạm phát sẽ giảm còn 3,8%

Các ngân hàng trung ương lớn sẽ tiếp tục duy trì mức lãi suất chính sách hiện áp dụng và có quan điểm thận trọng

Xác lập mô hình tăng trưởng mới: Kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn

Cả 4 ngân hàng yếu kém sau chuyển giao bắt buộc đã bắt đầu kinh doanh có lãi

LƯU HÀNH NỘI BỘ



<https://vnba.org.vn/>



(024) 382 187 33



HIỆP HỘI NGÂN HÀNG VIỆT NAM
VIETNAM BANK'S ASSOCIATION

BẢN TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ

Tuần 3 tháng 1 (19-23/01/2026)

CÁC THÔNG TIN CHÍNH

Kinh tế - tài chính, ngân hàng Việt Nam

- Mục tiêu phát triển giai đoạn 2026-2030: Trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao;
- Mô hình tăng trưởng mới: Kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn;
- Tích cực xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, triển khai hiệu quả phương án cơ cấu lại các ngân hàng thương mại được kiểm soát đặc biệt;
- Các tổ chức tín dụng kỳ vọng lạm phát bình quân cả năm sẽ cao hơn năm trước;
- Áp lực huy động vốn tăng, kỳ hạn huy động 6 tháng là tâm điểm cạnh tranh;
- Vốn tín dụng cung ứng ra nền kinh tế năm 2026 sẽ đạt khoảng 2,8 triệu tỷ đồng;
- Cả 4 ngân hàng yếu kém sau chuyển giao bắt buộc đã bắt đầu kinh doanh có lãi;
- Lãi suất VND LNH tăng mạnh ở tất cả các kỳ hạn từ 1 tháng trở xuống;
- NHNN hút ròng 40.525,55 tỷ đồng từ thị trường qua kênh OMO trong tuần qua;
- Tỷ giá trên thị trường tự do tuần qua tăng mạnh trở lại.

Kinh tế - tài chính thế giới

- IMF dự báo: Tăng trưởng kinh tế toàn cầu 2026 đạt 3,3%, lạm phát sẽ giảm còn 3,8%;
- Triển vọng sản xuất xấu đi toàn cầu nhưng chuỗi cung ứng cho thấy khả năng phục hồi của châu Á tốt hơn;
- Kinh tế Mỹ: Tăng trưởng mạnh nhưng áp lực lạm phát vẫn cao;
- Kinh tế khu vực EURO: Lạm phát được kiểm soát nhưng lại lo thuế quan;
- Kinh tế Nhật Bản: Bất ổn chính trị và rủi ro tài khóa;
- Kinh tế Trung Quốc: Sản xuất hồi phục mạnh, rủi ro cấu trúc kinh tế gia tăng;
- Các ngân hàng trung ương lớn sẽ tiếp tục duy trì mức lãi suất chính sách hiện áp dụng và có quan điểm thận trọng;
- Giá vàng thế giới tuần qua tiếp tục phá kỷ lục.

Thông tin hội viên

- VNBA thúc đẩy kết nối công nghệ, hoàn thiện hạ tầng thanh toán và phòng, chống rửa tiền;
- AI và công nghệ ra quyết định thế hệ mới mở lối cho tương lai ngân hàng Việt Nam;
- Khởi thông dòng vốn tín dụng cho đổi mới sáng tạo: Giải bài toán dùng quyền sở hữu trí tuệ làm tài sản bảo đảm;
- Agribank giao kế hoạch kinh doanh 2026 gắn thi đua chào mừng Đại hội XIV của Đảng;
- Vietcombank đẩy mạnh số hóa sản phẩm huy động vốn, củng cố vai trò ngân hàng chủ lực;
- BIDV đồng bộ đào tạo, chuyển đổi số hướng tới phát triển bền vững 2026;
- VietinBank triển khai gói vay ưu đãi, hỗ trợ hộ và cá nhân kinh doanh trước Tết.

A. THÔNG TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

I. Kinh tế thế giới

IMF dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu 2026 đạt 3,3%

Tăng trưởng toàn cầu dự kiến sẽ duy trì ở mức ổn định 3,3% trong năm 2026 và 3,2% trong năm 2027.

Lạm phát toàn cầu dự kiến sẽ giảm từ mức ước tính 4,1% vào năm 2025 xuống 3,8% vào năm 2026 và tiếp tục giảm xuống 3,4% vào năm 2027.

Hoạt động kinh tế toàn cầu có thể được thúc đẩy hơn nữa nhờ đầu tư liên quan đến trí tuệ nhân tạo (AI).

Dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu

	Year over Year			
	2024	Estimate 2025	Projections 2026	Projections 2027
World Output	3.3	3.3	3.3	3.2
Advanced Economies	1.8	1.7	1.8	1.7
United States	2.8	2.1	2.4	2.0
Euro Area 3/	0.9	1.4	1.3	1.4
Germany	-0.5	0.2	1.1	1.5
France	1.1	0.8	1.0	1.2
Italy	0.7	0.5	0.7	0.7
Spain	3.5	2.9	2.3	1.9
Japan	-0.2	1.1	0.7	0.6
United Kingdom	1.1	1.4	1.3	1.5
Canada	2.0	1.6	1.6	1.9
Other Advanced Economies 4/	2.3	1.8	2.0	2.1
Emerging Market and Developing Economies	4.3	4.4	4.2	4.1
Emerging and Developing Asia	5.3	5.4	5.0	4.8
China	5.0	5.0	4.5	4.0
Latin America 5/	2.2	2.3	2.2	2.1

Các chính sách nhằm thúc đẩy sự ổn định cần tập trung vào việc khôi phục các điều kiện tài chính, duy trì sự ổn định giá cả, giảm thiểu bất ổn và thực hiện các cải cách cơ cấu triệt để hơn nữa.

Biến động chuỗi cung ứng toàn cầu: Chuỗi cung ứng châu Á cho thấy khả năng phục hồi tốt hơn

Chỉ số biến động chuỗi cung ứng toàn cầu - chỉ báo hàng đầu theo dõi điều kiện nhu cầu, tình trạng thiếu hụt, chi phí vận chuyển, hàng tồn kho và tồn đọng đơn hàng, dựa trên khảo sát hàng tháng với 27.000 doanh nghiệp — của S&P Global mới công bố (tháng 1/2026) tiếp tục cho thấy năng lực sản xuất toàn cầu chưa được sử dụng hết trên toàn chuỗi cung ứng trong tháng cuối cùng của năm 2025.

Dự báo này đã có sự điều chỉnh tăng nhẹ cho năm 2026 và không thay đổi cho năm 2027 so với Báo cáo Triển vọng Kinh tế Thế giới (WEO) tháng 10/2025. Tăng trưởng kinh tế toàn cầu đối mặt với những trở ngại từ việc thay đổi chính sách thương mại nhưng được bù đắp bởi những động lực tích cực từ sự gia tăng đầu tư liên quan đến công nghệ, bao gồm trí tuệ nhân tạo (AI), đặc biệt là ở Bắc Mỹ và châu Á so với các khu vực khác, cũng như sự hỗ trợ về tài chính và tiền tệ, điều kiện tài chính thuận lợi nói chung và khả năng thích ứng của khu vực tư nhân.

Các dự báo lạm phát cũng nhìn chung không thay đổi so với Báo cáo tháng 10 và dự kiến lạm phát sẽ trở lại mục tiêu một cách chậm rãi hơn ở Mỹ so với các nền kinh tế lớn khác. Rủi ro đối với triển vọng vẫn nghiêng về phía tiêu cực. Việc đánh giá lại kỳ vọng tăng trưởng năng suất liên quan đến trí tuệ nhân tạo (AI) có thể dẫn đến sự sụt giảm đầu tư và gây ra sự điều chỉnh đột ngột trên thị trường tài chính, lan rộng từ các công ty liên quan đến AI sang các lĩnh vực khác.

Căng thẳng chính trị và thương mại có thể leo thang, kéo dài sự bất ổn và gây áp lực nặng nề hơn lên hoạt động kinh tế, lên thị trường tài chính, chuỗi cung ứng và giá cả hàng hóa...

Thâm hụt ngân sách lớn hơn và nợ công cao có thể gây áp lực lên lãi suất dài hạn và từ đó ảnh hưởng đến các điều kiện tài chính rộng hơn.

Về mặt tích cực, hoạt động kinh tế toàn cầu có thể được thúc đẩy hơn nữa nhờ đầu tư liên quan đến trí tuệ nhân tạo (AI) và cuối cùng chuyển hóa thành tăng trưởng bền vững nếu việc áp dụng AI nhanh hơn dẫn đến những cải thiện đáng kể về năng suất và tăng cường sự năng động trong kinh doanh.

Châu Á: Chỉ số giảm nhẹ xuống -0,20, từ -0,16, nhưng việc mua nguyên liệu đầu vào của các nhà máy cho thấy khả năng phục hồi tốt hơn so với các khu vực khác, nhờ sự tăng trưởng ở Hàn Quốc, Việt Nam và Đài Loan, cùng với khối lượng mua ổn định ở Trung Quốc.

Bắc Mỹ: Chỉ số ở mức -0,37, cho thấy công suất chưa được sử dụng hết tại các nhà cung cấp ở Bắc Mỹ. Hoạt động mua hàng tiếp tục suy yếu và là khu vực có hoạt động mua hàng yếu nhất trong tháng 12.

Châu Âu: Chỉ số tăng lên -0,17, mức cao nhất kể từ tháng 6 năm 2025, do các hạn chế liên quan đến lao động cản trở việc hoàn thành đơn đặt hàng trong tháng 12. Tuy nhiên,

Chỉ số biến động chuỗi cung ứng toàn cầu Tháng 1/2026



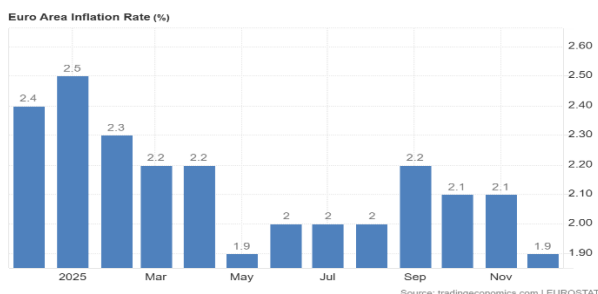
Mặc dù chỉ số toàn cầu đã tăng nhẹ lên -0,17 trong tháng 12, mức cao nhất kể từ tháng 6 năm 2025, nhưng dữ liệu cơ bản vẫn tiếp tục báo hiệu nhu cầu sản xuất toàn cầu đang giảm, đặc biệt là ở Bắc Mỹ và Châu Âu, cho thấy triển vọng xấu đi đối với các nhà sản xuất hàng hóa trên khắp thế giới phương Tây khi bước sang năm 2026.

Ngược lại, chuỗi cung ứng châu Á cho thấy khả năng phục hồi tốt hơn.

Kinh tế Mỹ: Tăng trưởng mạnh nhưng áp lực lạm phát vẫn cao

Kinh tế Mỹ tiếp tục gây bất ngờ tích cực về tăng trưởng nhưng cũng đặt ra thách thức cho Fed về lộ trình hạ lãi suất.

Kinh tế khu vực EURO: Lạm phát được kiểm soát nhưng lại lo thuế quan Lạm phát có xu thế giảm

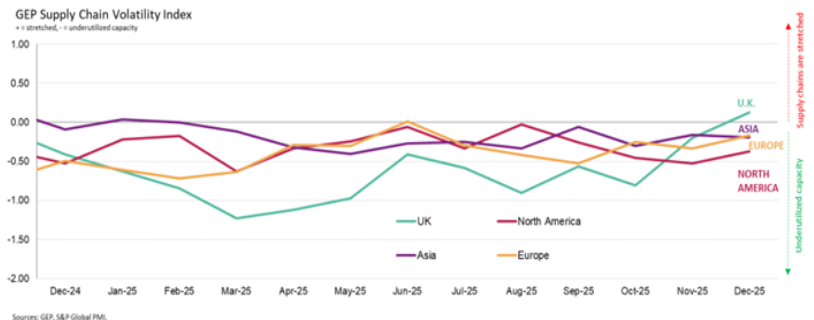


Kinh tế Nhật Bản: Bất ổn chính trị và rủi ro tài khóa

Nhật Bản trở thành tâm điểm chú ý trong tuần với các biến động chính trị tác động trực tiếp lên thị trường tài chính.

khối lượng mua hàng của các nhà máy đã giảm sút, đặc biệt là ở Đức.

Chỉ số biến động chuỗi cung ứng các khu vực Tháng 1/2026



Anh Quốc: Chỉ số tăng lên 0,12, báo hiệu công suất bị quá tải tại các nhà cung cấp của Vương quốc Anh lần đầu tiên sau gần một năm rưỡi.

Nguồn: S&P Global

GDP & Tiêu dùng: GDP Quý 3/2025 được điều chỉnh tăng lên 4,4% (so với ước tính trước đó là 4,3%), nhờ xuất khẩu và chi tiêu tiêu dùng mạnh mẽ. Chi tiêu cá nhân tháng 11/2025 tiếp tục tăng 0,5%.

Lạm phát: Chỉ số giá PCE (thước đo ưa thích của Fed) tăng 0,2% trong tháng 11/2025, với lạm phát cơ bản (Core PCE) duy trì ở mức 2,8% so với cùng kỳ. Điều này cho thấy áp lực giá cả vẫn "neo" cao hơn mục tiêu 2%.

Sản xuất & Dịch vụ: PMI Sản xuất sơ bộ tháng 1/2026 tăng nhẹ lên 51,9, trong khi PMI Dịch vụ duy trì ở mức 52,5, đánh dấu gần 3 năm tăng trưởng liên tiếp.

Lạm phát: Lạm phát CPI tháng 12 giảm xuống 1,9%, lần đầu tiên dưới mức mục tiêu 2% của ECB kể từ tháng 5/2025. Lạm phát lõi cũng giảm về 2,3%.

Hoạt động kinh tế: PMI sơ bộ tổng hợp tháng 1/2026 giữ ở mức 51,5. Điểm sáng là sản xuất công nghiệp tháng 11 tăng 2,5% so với cùng kỳ, vượt dự báo.

Rủi ro: EU đang chuẩn bị các phương án trả đũa nếu Mỹ áp thuế liên quan đến tranh chấp Greenland, khiến triển vọng thương mại không sáng sủa.

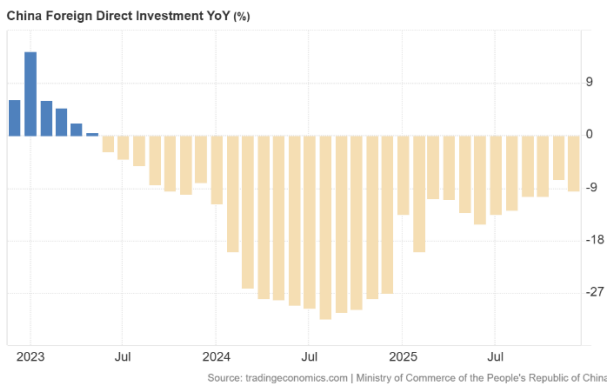
Chính trị & Tài khóa: Thủ tướng Sanae Takaichi kêu gọi bầu cử sớm vào ngày 08/02/2026 và đề xuất cắt giảm thuế thực phẩm xuống 0%. Động thái này làm dấy lên lo ngại nghiêm trọng về kỷ luật tài khóa, khiến lợi suất trái phiếu tăng vọt.

Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) Dịch vụ sơ bộ tháng 1/2026 tăng lên 53,4 (cao nhất 6 tháng). Lạm phát cơ bản tháng 12 hạ nhiệt xuống 2,4% nhưng vẫn cao hơn mục tiêu của BOJ. Xuất khẩu tháng 12 đạt kỷ lục nhờ Yên yếu, dù chịu áp lực từ thuế quan của Mỹ.

Kinh tế Trung Quốc: Sản xuất hồi phục mạnh, rủi ro cấu trúc gia tăng

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Trung Quốc đã giảm 9,5% xuống còn 747,77 tỷ CNY trong năm 2025, sau khi giảm mạnh 24,7% vào năm 2024 và đánh dấu năm thứ ba liên tiếp sụt giảm.

FDI giảm 3 năm liên tiếp



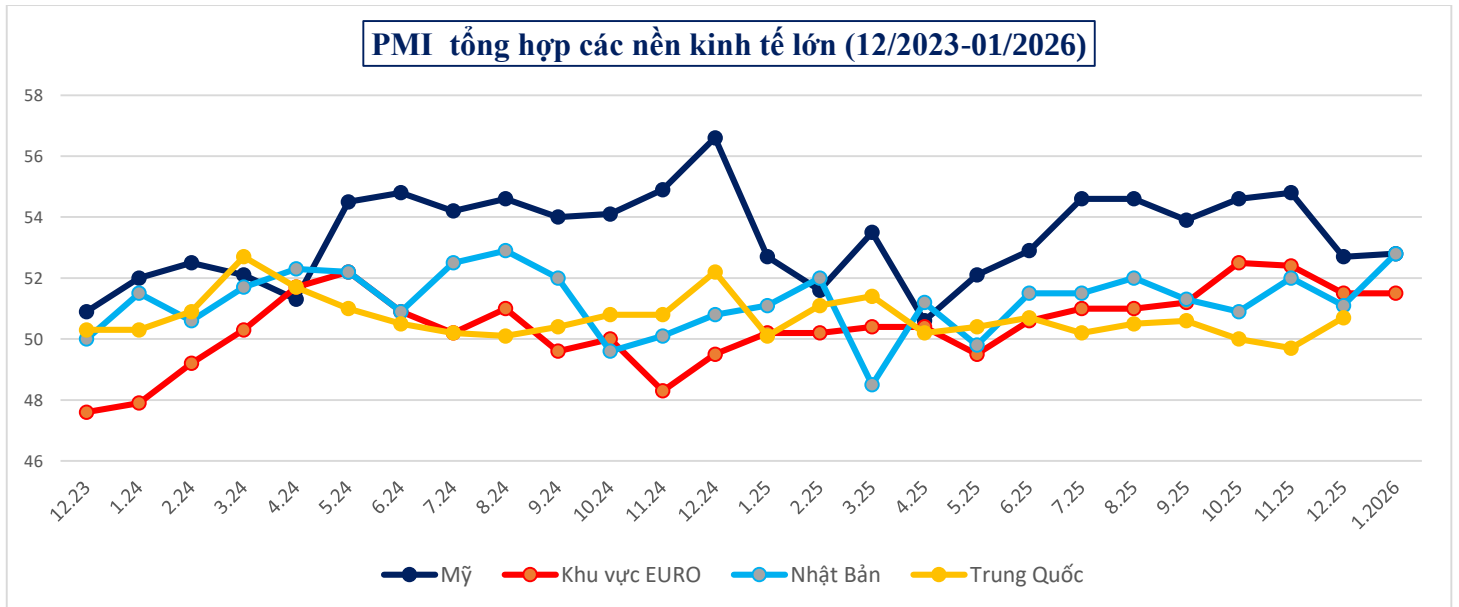
Dữ liệu tuần qua cho thấy nền kinh tế số 2 thế giới đang vận hành với hai tốc độ trái ngược: Sản xuất hồi phục mạnh nhưng tiêu dùng và đầu tư tư nhân rất yếu.

Tăng trưởng & Sản xuất: GDP năm 2025 tăng 5%, đạt mục tiêu của chính phủ. Sản xuất công nghiệp tháng 12 tăng tốc lên 5,2% (so với cùng kỳ), mức cao nhất trong 3 tháng. Động lực chính đến từ xuất khẩu và nhóm ngành công nghệ cao (máy tính tăng 11,8%).

Tiêu dùng & Bất động sản (Điểm nghẽn): Doanh thu bán lẻ tháng 12 chỉ tăng 0,9% - mức thấp nhất kể từ cuối năm 2022, phản ánh niềm tin tiêu dùng rất yếu. Đầu tư tài sản cố định cả năm 2025 giảm 3,8%, kéo theo bởi sự sụt giảm 17,2% của đầu tư bất động sản. Giá nhà mới tiếp tục giảm tháng thứ 30 liên tiếp.

Nhân khẩu học & Việc làm: Dân số giảm năm thứ 4 liên tiếp (giảm 3,39 triệu người trong năm 2025). Tỷ lệ thất nghiệp thanh niên (16-24 tuổi) giảm xuống 16,5%, mức thấp nhất 6 tháng, cho thấy một số dấu hiệu ổn định bước đầu.

Nguồn: BLS/EUROSTAT/NBS/Tradingeconomics



Nguồn: S&P Global, số liệu sơ bộ tháng 1/2026

II. Thị trường tài chính

Động thái chính sách các NHTW lớn

FED sẽ tiếp tục không điều chỉnh lãi suất

LÃI SUẤT CHÍNH SÁCH	XÁC SUẤT FED GIẢM LÃI SUẤT TRONG PHIÊN HỌP CHÍNH SÁCH NGÀY 28/01/2026 (%)
---------------------	---

Xác suất FED không điều chỉnh lãi suất trong phiên họp đầu năm vào tuần tới là rất lớn (gần 95%).

(ĐIỂM CƠ BẢN)	HIỆN TẠI 10/01/2026	TUẦN TRƯỚC 16/01/2026	THÁNG TRƯỚC 24/12/2025
325-350	4.4%	4.4%	15.5%
350-375 (mức hiện tại)	95.6%	95.6%	84.5%
*Số liệu đến ngày 24/01/2026			

ECB: Duy trì quan điểm thận trọng

Dù lạm phát đã về dưới mục tiêu, biên bản cuộc họp chính sách cuối năm cho thấy ECB chưa vội nói lỏng thêm do hoạt động kinh tế khu vực đồng tiền chung EURO vẫn bền bỉ hơn dự kiến.

BOJ: Quyết định giữ nguyên lãi suất ngắn hạn ở mức 0,75% (mức cao nhất từ năm 1995).

Thông điệp: Nâng dự báo tăng trưởng GDP và lạm phát cho năm tài chính 2025-2026. Thống đốc Ueda khẳng định sẵn sàng tăng lãi suất nếu lạm phát đi đúng hướng dự báo.

PBOC: Giữ nguyên lãi suất cho vay cơ bản trung hạn (LPR 1 năm là 3,0%; 5 năm là 3,5%).

NHTW Trung Quốc (PBOC) tiếp tục duy trì lãi suất ổn định với động thái bơm ròng 700 tỷ CNY qua kênh tái cấp vốn trung hạn (MLF) để đảm bảo thanh khoản trước Tết Nguyên đán. Thống đốc Pan Gongsheng phát tín hiệu sẽ tiếp tục cắt giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc và lãi suất trong năm 2026.

Nguồn: FED/ECB/BOE/BOJ/PBOC

Diễn biến thị trường tài chính nổi bật

Thị trường Tiền tệ

USD: Chỉ số DXY giảm khoảng 1% trong tuần, chịu áp lực từ các biến động địa chính trị và sự đảo chiều trong quan điểm thuế quan của Tổng thống Trump.

JPY: Đồng Yên tiếp tục suy yếu, giao dịch quanh mức 158,7 USD/JPY. Nguyên nhân chính là lo ngại về thâm hụt tài khóa từ các đề xuất giảm thuế của Thủ tướng Takaichi, lẫn át tác động từ việc BOJ giữ nguyên lãi suất. Thị trường đang cảnh giác cao độ với khả năng can thiệp tỷ giá khi Yên tiến sát mốc 160.

EUR: Đồng Euro phục hồi lên mức cao nhất 2 tuần (\$1,17) nhờ căng thẳng thuế quan dịu bớt và kỳ vọng ECB chưa vội hạ lãi suất.

Thị trường Trái phiếu

Mỹ: Lợi suất trái phiếu 10 năm biến động mạnh, có lúc chạm đỉnh 5 tháng (4,3%) do một số dữ liệu kinh tế mạnh được công bố, sau đó giảm nhẹ về mức 4,25% khi căng thẳng Greenland giảm bớt, nhưng cuối tuần lại nhích lên 4,27%.

Nhật Bản: Lợi suất trái phiếu 10 năm có lúc vọt lên trên 2,3% (cao nhất gần 3 thập kỷ) do lo ngại rủi ro tài khóa từ kế hoạch bầu cử và giảm thuế, trước khi ổn định lại quanh 2,25% sau cuộc họp của BOJ.

Trung Quốc: Lợi suất trái phiếu 10 năm tăng lên 1,83% do nguồn cung trái phiếu tăng mạnh (phát hành trái phiếu siêu dài hạn hỗ trợ kích cầu).

Thị trường Chứng khoán

Chứng khoán Mỹ kết thúc tuần trái chiều: S&P 500 giảm 0,5% cả tuần. Cổ phiếu chip phân hóa mạnh: Nvidia tăng nhờ tín hiệu tích cực từ Trung Quốc, trong khi Intel lao dốc 17% do triển vọng ảm đạm.

Nhật Bản: Nikkei 225 tăng điểm sau quyết định giữ lãi suất của BOJ và tâm lý tích cực lan tỏa từ Phố Wall.

Trung Quốc: Thị trường gặp khó khăn (Shanghai Composite chỉ tăng nhẹ 0,14%) do lo ngại về các biện pháp siết chặt quản lý giao dịch và thiếu vắng các gói kích thích cụ thể đủ lớn.

Nguồn: Bloomberg/Reuters/CNBC

Những tác động tiềm năng cần quan tâm

*Rủi ro "Tài khóa lấn át tiền tệ" tại Nhật Bản: Đây là diễn biến đáng lo ngại nhất trong tuần. Việc Thủ tướng Takaichi đề xuất cắt thuế thực phẩm về 0% trong bối cảnh nợ công cao kỷ lục đang làm xói mòn niềm tin

vào kỷ luật tài chính của Nhật Bản. Điều này đẩy BOJ vào thế khó: Nếu tăng lãi suất để bảo vệ đồng Yên, chi phí trả nợ công sẽ bùng nổ; nếu giữ lãi suất thấp, đồng Yên sẽ trượt giá không phanh (hướng tới 160 JPY/USD), nhập khẩu lạm phát trở lại.

**Trung Quốc trong "Bẫy thanh khoản" và Khủng hoảng niềm tin:* Dù PBoC liên tục bơm tiền (700 tỷ CNY) và cam kết nói lỏng, tăng trưởng tín dụng và tiêu dùng (bán lẻ chỉ tăng 0,9%) vẫn rất yếu. Chính sách tiền tệ Trung Quốc có vẻ đang mất dần hiệu quả. Trung Quốc cần các biện pháp tài khóa trực tiếp tác động vào hộ gia đình hơn là đầu tư hạ tầng/sản xuất. Vốn FDI giảm năm thứ 3 liên tiếp là cảnh báo mạnh về sự dịch chuyển chuỗi cung ứng dài hạn.

**Sự "lệch pha" chu kỳ kinh tế Mỹ - Âu:* Mỹ tiếp tục tăng trưởng nóng (GDP 4,4%) trong khi Châu Âu vừa thoát khỏi giảm phát (1,9%) và tăng trưởng yếu ớt. Điều này sẽ khiến Fed gặp khó trong việc hạ lãi suất sớm hơn ECB. Trong trung hạn, đồng USD được hỗ trợ phục hồi trở lại sau đợt điều chỉnh tuần qua, qua đó sẽ gây áp lực lên các thị trường mới nổi.

**Tác động trong ngắn hạn:* Các thị trường sẽ rất nhạy cảm với các tin tức chính trị từ Nhật Bản (trước thêm bầu cử 08/02) và các động thái thuế quan từ chính quyền Trump. Thị trường thận trọng với các tài sản định giá bằng đồng Yên và theo dõi sát sao chỉ số PCE của Mỹ (công bố tuần tới) để xác định xu hướng của Fed.

III. Thị trường hàng hóa quốc tế

Giá vàng thế giới lập kỷ lục mới

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần (23/01/2026), giá vàng giao ngay tăng 0,8%, lên 4.987,49 USD/oz, sau khi chạm mức kỷ lục 4.988,17 USD/oz trước đó. Hợp đồng vàng tương lai của Mỹ giao tháng 2 tăng 1,3%, lên 4.978,60 USD/oz.

Hoạt động mua vào của các NHTW và xu hướng dịch chuyển khỏi đồng USD trên diện rộng cũng góp phần nâng đỡ giá vàng. Về chính sách tiền tệ Mỹ, Fed được kỳ vọng sẽ giữ nguyên lãi suất tại cuộc họp ngày 27-28/01, song thị trường vẫn đặt cược vào hai đợt cắt giảm lãi suất nữa trong nửa cuối năm 2026.

Diễn biến giá vàng tuần qua



Vàng thường được ưa chuộng trong môi trường lãi suất thấp. Trong năm 2025, vàng đã lần lượt vượt các cột mốc giá quan trọng 3.000

Giá dầu thế giới tuần qua có xu hướng tăng

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần (23/01/2026), hợp đồng dầu Brent tương lai tăng 1,82 USD, tương đương 2,84%, chốt phiên ở 65,88 USD/thùng. Hợp đồng dầu thô WTI tương lai tăng 1,71 USD, tương đương 2,88%, lên 61,07 USD/thùng.

Giá dầu tuần qua



Khủng hoảng địa chính trị Trung Đông leo thang khi các tàu chiến, bao gồm tàu sân bay và các tàu khu trục mang tên lửa dẫn đường của Mỹ, sẽ tới Trung Đông trong những ngày tới. Mỹ từng thực hiện các cuộc không kích nhằm vào Iran hồi tháng 6 năm ngoái.

USD/oz và 4.000 USD/oz lần đầu tiên vào tháng 3 và tháng 10/2025.

Giá bạc tuần qua cũng lần đầu tiên trong lịch sử vượt mốc 100 USD/oz trong ngày 23/01/2026, trong khi vàng tiếp tục lập kỷ lục mới và tiến sát ngưỡng 5.000 USD/oz, khi nhà đầu tư đổ mạnh vào các tài sản trú ẩn an toàn giữa bối cảnh bất ổn địa chính trị và kỳ vọng Mỹ sẽ cắt giảm lãi suất.

Giá bạc giao ngay tăng trên 4,5%, lên gần 103 USD/oz.

Giá bạch kim cũng lập đỉnh kỷ lục 2.749,2 USD/oz, và lần gần nhất tăng 4%, lên 2.735 USD/oz.

Goldman Sachs nâng dự báo giá vàng lên 5.400 USD/oz trong báo cáo mới nhất.

Giá dầu đã tăng vào đầu tuần nhờ các động thái của ông Trump liên quan đến Greenland, nhưng giảm khoảng 2% trong phiên ngày thứ Năm sau khi ông rút lại các đe dọa áp thuế với châu Âu và loại trừ khả năng hành động quân sự.

Theo dữ liệu mới công bố của OPEC, với sản lượng khoảng 3,2 triệu thùng/ngày, Iran là nhà sản xuất dầu thô lớn thứ tư trong OPEC, sau Saudi Arabia, Iraq và Các Tiểu vương quốc Arab Thống nhất (UAE). Iran cũng là nhà cung cấp lớn cho Trung Quốc, nền kinh tế tiêu thụ dầu lớn thứ hai thế giới.

Nguồn: OPEC/KITCO/Bloomberg

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ – HÀNG HÓA QUỐC TẾ

TUẦN 3 tháng 1 (19-23/01/2026)

Lãi suất điều hành của một số NHTW

NHTW	Quốc gia	Lãi suất hiện áp dụng	Lãi suất trước đó	Thời gian điều chỉnh	Phiên họp chính sách sắp tới
FED	Mỹ	3.50%-3.75%	3.75%-4.00%	10/12/2025	28/01/2026
ECB	EURO Zone	2.00%	2.25%	05/06/2025	05/02/2026
BOJ	Nhật Bản	0.75%	0.50%	19/12/2025	19/03/2026
PBoC	Tr/Quốc	3.00%	3.10%	20/05/2025	Không T/báo
RBA	Úc	3.60%	3.80%	12/08/2025	03/02/2026
BoE	Anh	3.75%	4.00%	18/12/2025	05/02/2026
BOK	Hàn Quốc	2.50%	2.75%	29/05/2025	26/02/2026
BI	Indonesia	5.00%	5.50%	20/08/2025	Chưa thông báo

Lợi tức trái phiếu chính phủ một số nước

Trái phiếu CP kỳ hạn 10 năm	Lợi suất	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % từ đầu năm	+/_ % năm
United States	4.2330	0.01%	0.10%	0.06%	-0.40%
United Kingdom	4.5291	0.13%	0.02%	0.05%	-0.11%
Japan	2.2637	0.08%	0.21%	0.19%	1.03%
Australia	4.8350	0.13%	0.09%	0.08%	0.36%
Germany	2.9030	0.06%	0.04%	0.04%	0.36%
China	1.8320	-0.01%	-0.02%	-0.03%	0.22%
Singapore	2.1330	-0.06%	-0.18%	-0.09%	-0.78%
South Korea	3.5910	0.11%	0.25%	0.21%	0.73%
Vietnam	4.1770	-0.09%	0.02%	-0.01%	1.07%
Indonesia	6.4170	0.12%	0.30%	0.30%	-0.54%

Thị trường hàng hóa thế giới

1. Năng lượng	Giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % từ đầu năm	+/_ % năm
Dầu thô USD/Bbl	61.070	2.92%	4.66%	6.36%	-18.20%
Khí ga USD/MMBtu	5.2750	70.00%	40.29%	43.11%	52.90%
Xăng USD/Gal	1.8512	3.97%	5.73%	8.20%	-9.57%
Than USD/T	109.55	1.06%	3.45%	1.91%	-5.97%
2. Kim loại quý					
Vàng USD/t.oz	4987.66	8.55%	11.31%	15.46%	80.05%
Bạc USD/t.oz	102.947	14.46%	43.09%	44.47%	236.76%
Lithium CNY/T	171000	8.23%	68.47%	44.30%	119.51%
Platin SD/t.oz	2741.30	18.02%	19.38%	32.43%	186.75%

3. Nông sản	Giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % từ đầu năm	+/_ % năm trước
Sữa USD/CWT	14.69	-0.34%	-6.85%	-3.48%	-27.67%
Cao su S Cents/Kg	181.60	-0.55%	2.25%	0.95%	-9.88%
Coffee USD/Lbs	351.45	-1.08%	1.83%	0.77%	1.38%
Bông USD/Lbs	63.830	-1.28%	-0.64%	-0.68%	-5.68%
Gạo USD/cwt	10.6100	0.09%	7.01%	10.58%	-27.70%
Đường USD/Lbs	14.73	-1.54%	-3.66%	-1.87%	-22.76%
Chè INR/Kgs	169.40	-9.75%	-8.80%	-7.57%	7.15%
Ngô USD/BU	430.7500	1.41%	-4.49%	-2.16%	-11.46%

Tỷ giá USD với một số đồng tiền chủ chốt

Cặp tiền tệ chủ chốt	Tỷ giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % Từ đầu năm	+/_ % năm
EURUSD	1.18215	1.93%	0.34%	0.69%	12.59%
GBPUSD	1.36367	1.91%	1.00%	1.31%	9.25%
AUDUSD	0.68935	3.14%	2.80%	3.31%	9.17%
USDJPY	155.733	-1.51%	-0.09%	-0.65%	-0.16%
USDCNY	6.94984	-0.26%	-0.84%	-0.38%	-4.06%
USDCAD	1.36984	-1.56%	0.17%	-0.16%	-4.53%
USDKRW	1446.31	-1.85%	-0.01%	0.40%	1.17%
DXY	97.599	-1.81%	-0.36%	-0.74%	-9.16%
USDSGD	1.27333	-1.22%	-0.83%	-1.00%	-5.44%

Chỉ số chứng khoán một số thị trường lớn

Chỉ số chủ chốt	+/_ % 1 tuần	+/_ % 1 tháng	+/_ % sv đầu năm	+/_ % sv 1 năm	+/_ % sv 3 năm
Dow Jones	-0.53%	+0.75%	+2.15%	+10.52%	+45.50%
S&P 500	-0.35%	-0.24%	+1.02%	+13.35%	+72.19%
Nasdaq	-0.06%	-0.47%	+1.12%	+17.78%	+107.73%
DAX	-1.57%	+2.30%	+1.68%	+16.39%	+65.11%
FTSE 100	-0.90%	+2.76%	+2.14%	+19.30%	+30.97%
CAC 40	-1.40%	+0.49%	-0.08%	+2.72%	+15.60%
Nikkei 225	-0.17%	+6.82%	+6.97%	+34.85%	+96.56%
Shanghai	+0.83%	+4.46%	+4.22%	+27.16%	+26.69%
Hang Seng	-0.36%	+3.60%	+4.37%	+33.31%	+21.34%

4. Khoáng sản - Nông sản	Giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % Từ đầu năm	+/_ % năm
Đồng USD/Lbs	5.9475	2.00%	7.94%	4.67%	38.89%
Thép CNY/T	3129.00	-0.29%	1.43%	1.07%	-5.38%
Quặng sắt \$/T	794.00	-1.24%	2.39%	0.57%	-1.67%
Chì USD/T	2034.23	-0.29%	1.77%	1.45%	4.86%
Nhôm USD/T	3175.35	1.10%	7.39%	5.99%	20.42%
Thiếc USD/T	51877	-0.30%	21.23%	27.91%	73.51%
Kẽm USD/T	3279.25	2.19%	6.10%	5.05%	15.96%
Nikel USD/T	18710	4.96%	19.48%	11.70%	20.09%

5. Nông sản – Thủy sản		Giá tuần này	Giá tuần trước	Ghi chú
Tiêu US\$/kg	Indonesia – Black Pepper	6,647	7,074	
	Brazil Black - Pepper ASTA 570	6,000	6,500	
	Ấn Độ - Garbled/Ungarbled	7,130 6,930	7,080 6,880	
	Kunming/ Trung Quốc	1,335	1,330	
Cá da trơn US\$/kg	Kolar/Ấn Độ	1,385	1,390	
	Vietnam (US\$/kg)	1,685	1,680	
Tôm chân trắng US\$/kg 30 con	Thái Lan (US\$/kg)	1,880	1,870	
	Pradesh (Ấn Độ)	4,485	4,480	
	Đông Java (Indonesia)	4,450	4,440	

Nguồn: Tổng hợp từ Tradingeconomics, Investing/ Tridge.com/ Ipscnet.org/giacaphe.vn/Vasep.com.vn; 24/01/2026

B. KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC

I. THÔNG TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Mục tiêu phát triển giai đoạn 2026-2030 và tầm nhìn 2045: Khát vọng lớn, bước đi vững chắc.

Mục tiêu tổng quát: Giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phát triển nhanh, bền vững đất nước; cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống nhân dân; tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên mới của dân tộc; thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; hiện thực hoá tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao, là một nước xã hội chủ nghĩa hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc. Phấn đấu đạt GDP bình quân giai đoạn 2026-2030 từ 10%/năm trở lên; GDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt khoảng 8.500 USD/năm.

Xác lập mô hình tăng trưởng mới: Kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

Tăng trưởng phải dựa chủ yếu vào năng suất, chất lượng, hiệu quả, đổi mới sáng tạo; giảm dần phụ thuộc vào khai thác tài nguyên, lao động giá rẻ. Phát triển đồng bộ công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ theo chuỗi giá trị; hình thành các cực tăng trưởng mạnh, các vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị, các đặc khu kinh tế thế hệ mới ngang tầm khu vực và toàn cầu. Xây dựng trung tâm tài chính quốc tế, các trung tâm dịch vụ, du lịch chất lượng cao; các trung tâm logistics lớn gắn với các cảng biển, cảng hàng không trung chuyển quốc tế, các cửa khẩu quốc tế lớn, hiện đại, tự động hoá cao; nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ và chuỗi cung ứng trong những lĩnh vực trọng yếu.

Các nội dung xuyên suốt tập trung triển khai các quyết sách chiến lược

* Hoàn thiện thể chế phát triển và Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa: Lấy thực thi làm thước đo.

* Xác lập mô hình tăng trưởng mới: Kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

* Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Động lực trung tâm của phát triển.

* Văn hoá và con người: Nền tảng tinh thần của xã hội, sức mạnh nội sinh, nguồn lực và động lực phát triển của đất nước.

* Quốc phòng, an ninh và đối ngoại: Giữ vững hoà bình để phát triển, phát triển để tăng cường sức mạnh tổng hợp quốc gia.

* Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; công tác cán bộ là "then chốt của then chốt".

* Xây dựng xã hội Việt Nam lành mạnh, kỷ cương, văn minh, an toàn và phát triển.

* Đại đoàn kết toàn dân tộc: Nền tảng sức mạnh quốc gia.

Chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng phải được triển khai quyết liệt, bài bản, gắn với an ninh năng lượng, an ninh môi trường và yêu cầu cạnh tranh.

Phát triển kinh tế tuần hoàn, sử dụng hiệu quả tài nguyên; thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao tiêu chuẩn; chủ động thích ứng với các chuẩn mực mới của thương mại và đầu tư toàn cầu.

Phát huy đầy đủ chức năng, vai trò của các khu vực kinh tế: Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong ổn định vĩ mô, các cân đối lớn, định hướng chiến lược và dẫn dắt. Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế; tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, bảo đảm quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh; khuyến khích doanh nghiệp trong nước lớn mạnh, có năng lực cạnh tranh quốc tế; đưa tri thức và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh.

Nguồn: Lược trích Báo cáo về các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV Đảng CSVN (chinhphu.vn)

Công điện số 06/CĐ-TTg ngày 24/1/2026 về việc đẩy mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2026.

Năm 2026 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm đầu tiên triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030, mở đầu kỷ nguyên phát triển mới của đất nước. Để hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương, Tập đoàn, Tổng công ty khẩn trương thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ, ..., tập trung vào một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm.

Trong đó, các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước cần phải phát huy vai trò đầu tàu, dẫn dắt, nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả sản xuất kinh doanh, phấn đấu tăng trưởng sản lượng hoặc doanh thu năm 2026 từ 10% trở lên; đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng trọng điểm được giao và tiếp tục đề xuất các dự án đầu tư mới.

Về điều hành chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ

a) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục thực hiện chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với chính sách tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác, trong đó:

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời, mở rộng cơ sở thu, chống thất thu thuế, nhất là từ thương mại điện tử, dịch vụ ăn uống, bán lẻ. Phấn đấu thu ngân sách nhà nước năm 2026 tăng ít nhất 10% so với ước thực hiện năm 2025.

- Tiếp tục thực hiện các chính sách giảm, gia hạn thuế, phí, tiền thuê đất... để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, nhất là cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Sử dụng hiệu quả dự trữ về nợ công, bội chi trong giới hạn an toàn để huy động nguồn lực cho đầu tư, trong đó có phát hành trái phiếu Chính phủ để đầu tư một số công trình trọng điểm, quan trọng quốc gia, các lĩnh vực ưu tiên như khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số...

- Thực hiện quyết liệt các giải pháp phát triển thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu doanh nghiệp ổn định, an toàn, lành mạnh, trở thành kênh huy động vốn trung và dài hạn hiệu quả phục vụ tăng trưởng hai con số.

b) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tập trung theo dõi sát tình hình, điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa nhằm thúc đẩy tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn; trong đó:

- Điều hành lãi suất, tỷ giá phù hợp với diễn biến tình hình kinh tế vĩ mô và mục tiêu chính sách tiền tệ, quản lý chặt chẽ thị trường ngoại hối, ổn định giá trị đồng Việt Nam. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, tập trung hướng dòng vốn tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng; tiếp tục triển khai các chương trình tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, nhất là cho vay nhà ở xã hội, đầu tư hạ tầng, công nghệ số, hỗ trợ liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ lúa gạo chất lượng cao...; kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

- Tích cực xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, triển khai hiệu quả phương án cơ cấu lại các ngân hàng thương mại được kiểm soát đặc biệt. Tăng cường xử lý nợ xấu, hạn chế nợ xấu mới phát sinh.

- Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ nghiên cứu, đánh giá, xem xét đề xuất thành lập sàn/sở giao dịch vàng quốc gia, báo cáo Thường trực Chính phủ trong tháng 01/2026.

Nguồn:chinhphu.vn

Chỉ thị số 01/CT-NHNN về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng trong năm 2026

Thống đốc yêu cầu các đơn vị thuộc NHNN và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (các TCTD) thực hiện tốt các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng năm 2026 nhằm góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững, bảo đảm ổn định và an toàn hệ thống.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các định hướng, quyết sách quan trọng của Đảng (bộ tứ nghị quyết), và chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội;
- Điều hành chính sách tiền tệ (CSTT) chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách vĩ mô khác nhằm kiên định ưu tiên mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2026 bình quân khoảng 4,5%, góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững.
- Điều hành tín dụng phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô và thị trường tiền tệ góp phần kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững, đảm bảo an toàn hoạt động của các TCTD.
- Triển khai đồng bộ các giải pháp về quản lý ngoại hối và quản lý dự trữ ngoại hối nhằm góp phần ổn định thị trường ngoại tệ, hỗ trợ điều hành chính sách tiền tệ.
- Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số, hoàn thiện, chuẩn hoá các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM) và bảo đảm an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán. Nghiên cứu triển khai các mô hình, công nghệ thanh toán mới, thanh toán xuyên biên giới.
- Tích cực đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán ngành Ngân hàng;
- Đổi mới công tác giám sát an toàn vi mô và vĩ mô, nâng cao năng lực phát hiện, phân tích và cảnh báo sớm nhằm kịp thời đề xuất các biện pháp phòng ngừa rủi ro và ngăn chặn nguy cơ khủng hoảng ảnh hưởng đến sự an toàn, ổn định của hệ thống ngân hàng.
- Triển khai quyết liệt Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam về phòng, chống rửa tiền (PCRT), tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt. Tích cực chuẩn bị cho Đánh giá đa phương lần 3 của Nhóm Châu Á Thái Bình Dương về chống rửa tiền đối với cơ chế PCRT, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt của Việt Nam. Tiếp tục triển khai/giám sát Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn mới (sau khi được ban hành)...

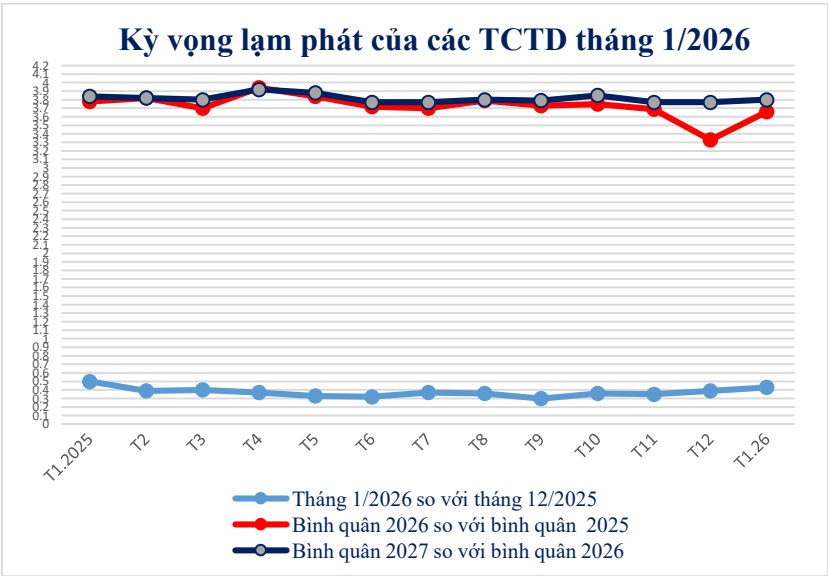
Nguồn: Lược trích từ sbv.gov.vn

Các tổ chức tín dụng kỳ vọng lạm phát tăng

Sang tháng 1/2026, các tổ chức tín dụng đều kỳ vọng lạm phát tháng đầu năm sẽ nhích lên và bình quân cả năm sẽ cao hơn năm trước.

Lạm phát năm 2026 sẽ lên 3,66% so với 3,33 trong năm 2025.

Lạm phát tháng 1/2026 là 0,43% (tháng 12/2025 đạt 0,39%)



Nguồn: sbv.gov.vn

Huy động vốn ngân hàng

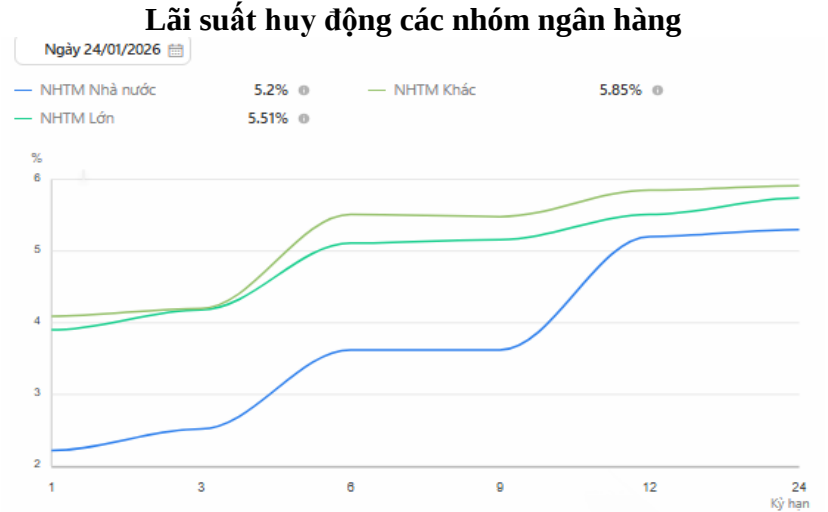
Lãi suất tiết kiệm tháng 1/2026 tiếp tục đà tăng từ cuối năm 2025, với mức cao nhất hiện vượt 7%/năm tại một số ngân hàng thương mại cổ phần (như PGBank, MBV) cho kỳ hạn 6-12 tháng, trong khi nhóm Big4 (Agribank, VietinBank...) cũng điều chỉnh tăng.

Lãi suất online cao hơn, dao động quanh mức 4,2% - 6,1%/năm cho các kỳ hạn ngắn và trung hạn.

Lãi suất tăng do áp lực huy động vốn cuối năm/đầu năm, với kỳ hạn 6 tháng trở thành tâm điểm cạnh tranh.

Cụ thể, lãi suất cao nhất (kỳ hạn 6-12 tháng): PGBank & MBV: Dẫn đầu với mức lãi suất lên tới 7,1% - 7,2%/năm.

Lãi suất kỳ hạn 6 tháng: Nhóm ngân hàng khác (BacABank, VikkiBank, OCB, VPBank) áp dụng dao động từ 6,2% - 6,8%/năm.



NHTM Nhà nước: VietinBank, Vietcombank, BIDV, Agribank
NHTM lớn: VPBank, Techcombank, MB Bank, ACB; NHTM khác: các ngân hàng còn lại

Lãi suất ngân hàng lớn (Big4): Có xu hướng tăng, lãi suất kỳ hạn 1-2 tháng và 13-36 tháng tại VietinBank, BIDV, Agribank cao hơn so với Vietcombank.

Lãi suất trực tuyến (Online): HDBank niêm yết lãi suất kỳ hạn 1-2 tháng đạt 4,2%/năm, 3-5 tháng là 4,3%/năm, và các kỳ hạn dài 13-15 tháng có thể đạt 6,0% - 6,1%/năm, theo thông tin từ CafeF.

Kỳ hạn 1 tháng: Nhiều ngân hàng (BVBank, OCB, Techcombank, VIB...) áp dụng lãi suất 4,75%/năm.

(Lãi suất có thể thay đổi tùy thuộc vào chính sách từng ngân hàng và thời điểm cụ thể trong tháng 1/2026.)

Nguồn: Tổng hợp các NHTM

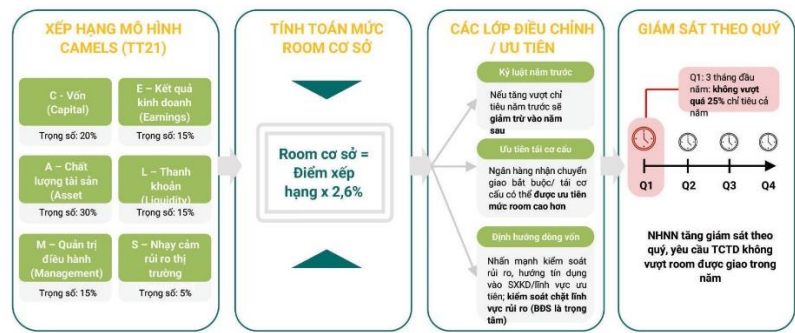
Tín dụng 2026

Kế hoạch tăng trưởng tín dụng năm 2026 mới được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) công bố đầu năm không đơn thuần là một mục tiêu định lượng, mà phản ánh cách NHNN tổ

Dự kiến trong năm 2026, tổng lượng vốn tín dụng cung ứng ra nền kinh tế sẽ vào khoảng 2,8 triệu tỷ đồng, tương đương mức tăng trưởng 15% so với quy mô dư nợ tín dụng tính đến hết năm 2025 (gần 18,6 triệu tỷ đồng).

Cơ chế phân bổ hạn mức tín dụng theo TT 21/2025

chức lại nhịp vận hành của dòng vốn trong cả năm.
Trong đó, NHNN nhấn mạnh kiểm soát tăng trưởng tín dụng theo quý nhằm hạn chế rủi ro cho toàn hệ thống.



Nguồn: sbv.gov.vn

Kết quả hoạt động kinh doanh ngân hàng 2025

Ngân hàng	Lợi nhuận trước thuế 2025 (Ước tính/Công bố sơ bộ, tỷ đồng)	Một số kết quả đáng chú ý
Vietcombank	45.000	Giữ vững vị thế dẫn đầu; chỉ số sinh lời cao nhất hệ thống.
VietinBank	41.000	Lãi kỷ lục lịch sử; tổng tài sản vượt 100 tỷ USD.
BIDV (BID)	36.000	Tổng tài sản ước đạt 2,8 triệu tỷ đồng (lớn nhất ngành).
MB (MBB)	33.700	Tổng tài sản gần 1,5 triệu tỷ đồng (+33%). Lợi nhuận trước thuế quý IV/2025 của MB ước đạt 11.061 tỷ đồng, tăng 37% so với cùng kỳ. Với quy mô lợi nhuận trên 11.000 tỷ đồng trong một quý, MB nằm trong nhóm ngân hàng vừa tăng trưởng cao vừa có nền lợi nhuận lớn.
Techcombank	32.500	Riêng trong quý IV/2025, Techcombank ghi nhận mức tăng trưởng lợi nhuận rất mạnh, với lợi nhuận trước thuế đạt 9.153 tỷ đồng, gần gấp đôi cùng kỳ năm trước (4.696 tỷ đồng), tương ứng mức tăng khoảng 95%.
Agribank	28.688	Tổng tài sản đạt trên 2,5 triệu tỷ đồng, tăng 12,1%. Dư nợ cho vay gần 2 triệu tỷ đồng.
VPBank	30.624	Tăng trưởng 53% y/y. Tổng tài sản hợp nhất của VPBank đến cuối 2025 đạt hơn 1,26 triệu tỷ đồng, mở rộng 36% so với hồi đầu năm.
Sacombank	7.628	Tổng tài sản gần 918.000 tỷ đồng (+23%).
HDBank	21.500	Lợi suất cao từ cho vay bán lẻ và HD Saison.
Nam A Bank	5.254	Tổng tài sản ngân hàng đạt 418.335 tỷ đồng, gấp 1,7 lần so với đầu năm; nợ xấu giảm còn 2,15%.
An Bình Bank	3.522	Huy động đạt 161.221 tỷ đồng, hoàn thành 140% kế hoạch năm, trong khi dư nợ tín dụng đạt hơn 127.000 tỷ đồng, tăng 16% y/y
NCB	900	Toàn bộ lợi nhuận dùng để bù đắp các tổn thất tài chính do nợ xấu đã được nhận diện trong Đề án tái cơ cấu.
KienLongBank (KLS)	786	Tăng 123,6% y/y- tốc độ tăng trưởng thuộc nhóm cao nhất toàn ngành trong quý này, phản ánh sự phục hồi rõ nét sau giai đoạn nền lợi nhuận thấp.
VP Bank	30.625	Tăng 53% y/y
LPBank	14.269	Tăng 17,26%
PG Bank	768,3	Tăng 76,6% y/y; tổng tài sản của PGBank đạt 88.882 tỷ đồng, tăng 22% so với thời điểm đầu năm; Về chất lượng tài sản, tỷ lệ nợ xấu (nhóm 3-5) của PGBank được duy trì ở mức 2,3%, cải thiện đáng kể so với mức 2,6% của thời điểm cuối năm 2024.
BVBank	515	11 tháng đầu năm; tăng 31%; tổng TS 127.281 tỷ
SeA Bank	6.868	13,73% y/y; đạt 106% kế hoạch; TTS 396.443 tỷ
VietA Bank	1.623	Tăng 49,5% y/y; tổng tài sản của VietABank tăng 17,2%, đạt 140.486 tỷ đồng; dư nợ cho vay khách hàng tăng 11% so với cuối năm 2024. Trong đó, tiền gửi khách hàng đạt 99.080 tỷ đồng, tăng 9,7% so với đầu năm.

BaoVietBank	89 tỷ	3,64% y/y; Hoạt động tín dụng của ngân hàng duy trì đà tăng trưởng ổn định, tổng mức cấp tín dụng tăng 10,19% so với năm trước, trong đó dư nợ cho vay khách hàng tăng 22,46%. Trong khi đó, tiền gửi của khách hàng tăng 27,83% so với năm trước.
-------------	-------	--

Nguồn: VNBA tổng hợp b/c các ngân hàng thương mại đến 24/01/2026

Kết quả hoạt động 2025 của các ngân hàng chuyển giao bắt buộc: Điều bắt đầu báo lãi

Năm 2025 đánh dấu sự kết thúc của giai đoạn "kiểm soát đặc biệt", mở ra thời kỳ các ngân hàng này trở thành động lực tăng trưởng mới thay vì gánh nặng của hệ thống.

Kết thúc năm tài chính 2025, cả 4 ngân hàng yếu kém sau chuyển giao bắt buộc đều thoát lỗ ngoạn mục, thậm chí báo lãi lớn nhờ sự trợ lực từ các "ông lớn" và cơ chế đặc thù.

Những kết quả sơ bộ năm 2025

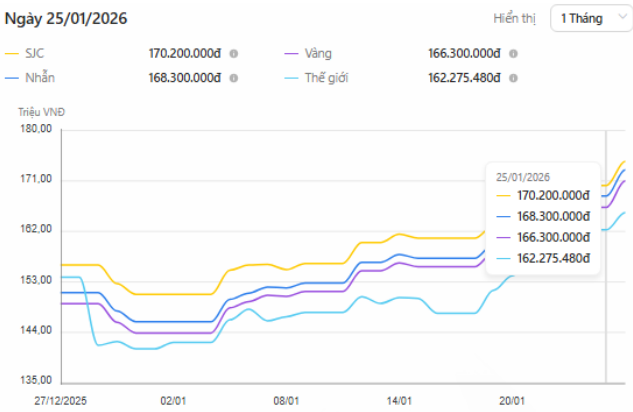
Ngân hàng (Tên mới)	Ngân hàng mẹ	Lợi nhuận 2025 (Ước tính)	Chỉ số Tài chính & Hoạt động nổi bật
VCBNeo (tiền thân CBBank)	Vietcombank	1.800 tỷ đồng	- Mạng lưới: Đã đóng cửa/tối ưu hóa 25% số lượng phòng giao dịch kém hiệu quả. - Công nghệ: Chuyển đổi thành công sang hệ thống Core Banking mới, ra mắt ứng dụng ngân hàng số đồng bộ với VCB.
MBV (tiền thân OceanBank)	MB	100 tỷ đồng	- Tổng tài sản: Tăng gần 130%, đạt 91.500 tỷ đồng. - Tín dụng: Dư nợ tăng 94% (đạt 65.300 tỷ đồng). - Nợ xấu: Giảm mạnh từ 29,3% xuống còn 3,1% nhờ bán nợ cho MB -AMC.
GPBank	VPBank	500 tỷ đồng	- Định vị: Trở thành ngân hàng số chuyên phục vụ doanh nghiệp SME trong hệ sinh thái VPBank. - Vốn: Được VPBank hỗ trợ vốn (không quá 20% vốn điều lệ mẹ) để đảm bảo thanh khoản và đầu tư công nghệ.
Vikki Bank (tiền thân DongA Bank)	HDBank	Bắt đầu có lãi	- Chiến lược: Chuyển đổi hoàn toàn mô hình từ ngân hàng truyền thống nặng nề sang Ngân hàng số (Digital Bank). - Có lãi trở lại chỉ sau 7 tháng chuyển giao (theo báo cáo quý III/2025).

Kết quả này có sự đóng góp then chốt từ chính sách giảm 50% tỷ lệ dự trữ bắt buộc (theo Thông tư số 23/2025/TT-NHNN), giúp các ngân hàng nhận chuyển giao tiết giảm chi phí vốn hàng chục nghìn tỷ đồng để tái đầu tư.

Nguồn: VNBA tổng hợp

Diễn biến giá vàng trong nước tuần qua

Giá vàng trong nước tuần qua tăng khá mạnh



Trong tuần qua, giá vàng trong nước đã có những biến động mạnh theo giá thế giới.

Cả vàng miếng lẫn vàng nhẫn đồng loạt bứt phá, chinh phục những mức giá cao nhất từ trước đến nay.

Giá vàng miếng SJC ghi nhận xu hướng tăng rõ rệt và khá mạnh.

Đến cuối tuần, giá vàng đạt mức cao nhất trong tuần, với giá mua vào khoảng 172,3 triệu đồng/lượng và giá bán ra khoảng 174,3 triệu đồng/lượng. Tính chung cả tuần, giá vàng SJC đã tăng tới 11,5 triệu đồng/lượng.

Giá vàng nhẫn cũng tăng mạnh. Từ mức đầu 158 triệu đồng/lượng mua vào và 161 triệu đồng/lượng bán ra trong ngày đầu tuần, giá vàng nhẫn theo xu thế tăng dần qua các ngày trong tuần.

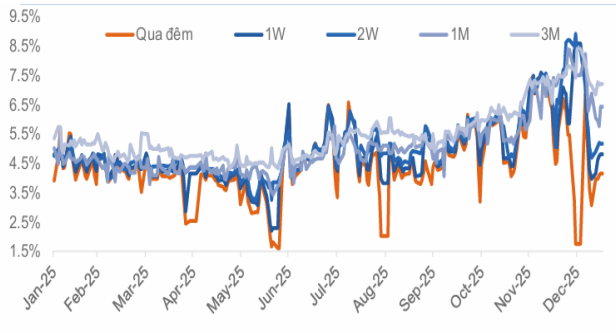
Kết tuần ở mức 170 triệu mua vào và 173 triệu bán ra. Tính chung cả tuần, vàng nhẫn đã tăng khoảng 12 triệu đồng/lượng, chinh phục mức giá cao nhất từ trước đến nay.
 Nguồn: SJC và tổng hợp

I. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

2.1. Thị trường tiền tệ

Thị trường liên ngân hàng (LNH)

Lãi suất VND LNH



Trên thị trường LNH tuần qua (19-23/01/2026), lãi suất VND LNH tăng mạnh qua hầu hết các phiên ở tất cả các kỳ hạn từ 1 tháng trở xuống.

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần 23/01/2026, lãi suất VND LNH giao dịch ở các kỳ hạn với các mức:

- Qua đêm: 4,80% (+0,80 điểm%);
- 01 tuần: 5,20% (+0,60 điểm%);
- 02 tuần: 5,65% (+0,15 điểm%);
- 01 tháng: 6,80% (+0,25 điểm%).

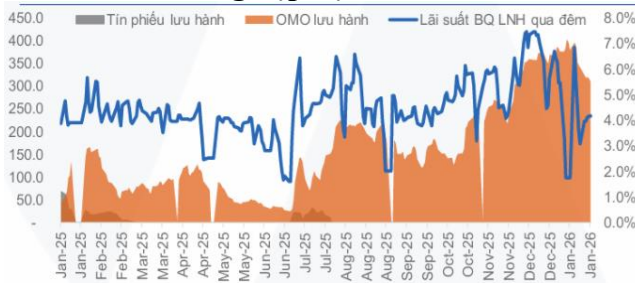
Lãi suất USD LNH biến động tăng – giảm nhẹ qua các phiên.

Kết thúc phiên cuối tuần, lãi suất USD LNH giao dịch tại:

- Qua đêm: 3,61% (-0,04 điểm%);
- 01 tuần: 3,68% (-0,02 điểm%);
- 02 tuần: 3,73% (-0,01 điểm%);
- 01 tháng: 3,77% (-0,07 điểm%).

Thị trường mở (OMO)

Nghiệp vụ OMO



Trên thị trường OMO tuần qua (19-23/01/2026):

-Tại kênh cầm cố, NHNN chào thầu 19.000 tỷ đồng với các kỳ hạn 7 ngày và 56 ngày, lãi suất duy trì ở mức 4,5%. Có 17.590,79 tỷ đồng trúng thầu. Có 58.116,34 tỷ đồng đáo hạn trên kênh cầm cố.

-NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN trong tuần qua. Như vậy, tuần qua, NHNN hút ròng 40.525,55 tỷ đồng từ thị trường qua kênh OMO. Có 274.522,94 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.

Thị trường ngoại hối

Tỷ giá tự do theo xu thế tăng mạnh



Trên thị trường ngoại hối tuần qua (19-23/01/2026):

-Tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh tăng – giảm nhẹ qua các phiên. Chốt phiên cuối tuần (23/01/2026), tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 25.125 VND/USD, giảm 06 đồng so với phiên cuối tuần trước.

-Tỷ giá mua & bán giao ngay được NHNN niêm yết ở mức mua 23.919 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết mức ở mức 26.331 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần.

-Tỷ giá LNH trong tuần biến động tăng – giảm nhẹ đan xen. Kết thúc phiên 23/01/2026, tỷ giá LNH đóng cửa tại 26.271

VND/USD, *giảm nhẹ 05 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.*

-Tỷ giá trên thị trường tự do tuần qua *tăng mạnh trở lại*. Kết thúc ngày cuối tuần (23/01/2026), tỷ giá tự do giao dịch tại mức 26.650 VND/USD và 26.700 VND/USD *tăng mạnh 400 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó.*

Nguồn: NHNN, HHHH tổng hợp

C. THÔNG TIN HỘI VIÊN

VNBA hoàn thành toàn diện nhiệm vụ năm 2025, xác định trọng tâm đột phá năm 2026

Ngày 23/01/2026, Cơ quan Thường trực Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) đã tổ chức Hội nghị cán bộ, nhân viên và triển khai nhiệm vụ năm 2026, đồng thời ký kết giao ước thi đua tập thể năm 2026. Hội nghị khẳng định những thành tựu, kết quả nổi bật toàn diện trong năm 2025 và xác định trọng tâm đột phá năm 2026.

AI và công nghệ ra quyết định thế hệ mới mở lối cho tương lai ngân hàng Việt Nam

Ngày 22/01/2026, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) phối hợp với Công ty BlitzIT và Công ty FICO tổ chức Diễn đàn Lãnh đạo Việt Nam: “Tương lai ngành ngân hàng - Thúc đẩy bởi AI và công nghệ ra quyết định thế hệ mới”. Diễn đàn quy tụ các nhà hoạch định chính sách, chuyên gia công nghệ và lãnh đạo ngân hàng, nhằm trao đổi xu hướng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn và các nền tảng ra quyết định thông minh trong phát triển ngân hàng bán lẻ.

Khơi thông dòng vốn tín dụng cho đổi mới sáng tạo: Giải bài toán dùng quyền sở hữu trí tuệ làm tài sản bảo đảm

Chiều ngày 21/1, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) phối hợp với Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học - Công nghệ) tổ chức họp bàn trao đổi về “Cơ chế và thực tiễn dùng quyền sở hữu trí tuệ làm tài sản bảo đảm cho các khoản vay. Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất”.

VNBA thúc đẩy kết nối công nghệ, hoàn thiện hạ tầng thanh toán và phòng, chống rửa tiền

Trong bối cảnh chuyển đổi số ngành Ngân hàng bước sang giai đoạn chiều sâu, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) đang tích cực triển khai vai trò cầu nối giữa tổ chức tín dụng, doanh nghiệp công nghệ và cơ quan quản lý, nhằm vừa thúc đẩy đổi mới sáng tạo, vừa bảo đảm an toàn, tuân thủ và hiệu quả vận hành cho toàn hệ thống.

Những kết quả đạt được trong năm 2025 tiếp tục khẳng định vai trò, vị thế của VNBA là cầu nối chính sách tin cậy, trung tâm điều phối chuyên môn và tiếng nói đại diện hiệu quả của cộng đồng ngân hàng. Trên nền tảng hoạt động ngày càng chuyên nghiệp, bài bản gắn chặt với thực tiễn, VNBA bước vào năm 2026 với các trọng tâm đột phá rõ ràng, hướng tới tổ chức thành công Mục tiêu Đại hội nhiệm kỳ VIII, đồng thời nâng cao chất lượng phản biện chính sách, đào tạo, truyền thông và hợp tác quốc tế. Với quyết tâm thi đua của toàn thể cán bộ, nhân viên Cơ quan Thường trực là cơ sở quan trọng để Hiệp hội tiếp tục đồng hành cùng hệ thống ngân hàng vì ổn định và phát triển bền vững.

Diễn đàn đã làm rõ vai trò trung tâm của AI, dữ liệu lớn và công nghệ ra quyết định thế hệ mới trong tiến trình chuyển đổi ngân hàng bán lẻ tại Việt Nam. Từ hạ tầng dữ liệu tín dụng quốc gia đến các mô hình ứng dụng thực tiễn tại ngân hàng và công ty tài chính, xu hướng vận hành dựa trên dữ liệu động, tự động hóa và cá nhân hóa đang trở thành chuẩn mực mới. Trong bối cảnh cạnh tranh gia tăng và yêu cầu quản trị rủi ro ngày càng cao, việc kết hợp đổi mới công nghệ với quản trị hiệu quả, lấy khách hàng làm trung tâm sẽ là chìa khóa giúp các tổ chức tín dụng mở rộng tín dụng an toàn, nâng cao năng lực cạnh tranh và hướng tới tăng trưởng bền vững cho giai đoạn phát triển tiếp theo của ngành ngân hàng.

Cuộc họp cho thấy việc sử dụng quyền sở hữu trí tuệ làm tài sản bảo đảm không chỉ là bài toán kỹ thuật tín dụng, mà là vấn đề mang tính hệ thống, gắn với định giá, thị trường, chia sẻ rủi ro và khung pháp lý đồng bộ. Trong bối cảnh đổi mới sáng tạo được xác định là động lực tăng trưởng mới, khơi thông dòng vốn cho tài sản trí tuệ là yêu cầu tất yếu nhưng cần cách tiếp cận thận trọng, có lộ trình và cơ chế thí điểm phù hợp. Sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý, VNBA, các tổ chức tín dụng và cộng đồng doanh nghiệp sẽ là nền tảng để từng bước hình thành thị trường tín dụng dựa trên tri thức, qua đó tạo dư địa tăng trưởng mới cho cả hệ thống ngân hàng và nền kinh tế.

Thông qua việc tăng cường kết nối với các doanh nghiệp công nghệ trong nước, đối tác thanh toán quốc tế và đối thoại trực tiếp với các tổ chức tín dụng hội viên, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam đang khẳng định rõ vai trò điều phối trung tâm trong tiến trình chuyển đổi số của ngành. Cách tiếp cận đồng bộ, hài hòa giữa đổi mới công nghệ, hoàn thiện hạ tầng thanh toán và tuân thủ phòng, chống rửa tiền không chỉ giúp tháo gỡ các “điểm nghẽn” vận hành hiện hữu, mà còn tạo nền tảng để hệ thống ngân hàng phát triển an toàn, hiệu quả và bền vững hơn trong giai đoạn cạnh tranh, hội nhập ngày càng sâu rộng của Việt Nam nói chung và Ngành Ngân hàng nói riêng.

Agribank giao kế hoạch kinh doanh 2026 gắn thi đua chào mừng Đại hội XIV của Đảng

Bước vào năm tài chính 2026 - giai đoạn bản lề của chiến lược phát triển mới trong bối cảnh kinh tế còn nhiều biến động, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) đứng trước nhiệm vụ kép, vừa bảo đảm an toàn hệ thống, triển khai hiệu quả các mục tiêu chiến lược ngay từ đầu năm, vừa đáp ứng nhu cầu giao dịch gia tăng trong dịp Tết Nguyên đán.

Vietcombank đẩy mạnh số hóa sản phẩm huy động vốn, củng cố vai trò ngân hàng chủ lực

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ trong ngành ngân hàng, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) tiếp tục ghi dấu ấn khi chính thức phát hành chứng chỉ tiền gửi trực tuyến trên nền tảng VCB Digibank, đồng thời tổ chức thành công Hội nghị lấy ý kiến cử tri, thống nhất giới thiệu Chủ tịch HĐQT Vietcombank Nguyễn Thanh Tùng ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI. Hai sự kiện cho thấy rõ định hướng phát triển song hành giữa đổi mới sản phẩm tài chính và nâng cao vai trò, trách nhiệm chính trị - xã hội của ngân hàng thương mại nhà nước hàng đầu.

BIDV đồng bộ đào tạo, chuyển đổi số hướng tới phát triển bền vững 2026

Bước sang năm 2026, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) tiếp tục triển khai chiến lược phát triển theo hướng toàn diện, kết hợp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh chuyển đổi số, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh thích ứng chính sách mới và lan tỏa trách nhiệm xã hội tại các địa phương. Các hoạt động được triển khai đồng bộ, thể hiện vai trò ngân hàng thương mại nhà nước chủ lực, đồng hành cùng nền kinh tế trong giai đoạn chuyển đổi và phát triển bền vững.

VietinBank triển khai gói vay ưu đãi, hỗ trợ hộ và cá nhân kinh doanh trước Tết

Trước thềm Tết Nguyên đán, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank) triển khai chương trình vay ưu đãi dành cho hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh với mức lãi suất từ 5,1%/năm, nhằm hỗ trợ khách hàng bổ sung vốn, ổn định hoạt động và chủ động nguồn lực cho giai đoạn cao điểm cuối năm.

Việc triển khai kịp thời Nghị quyết 01 và giao kế hoạch kinh doanh năm 2026 cho thấy Agribank bước vào năm bản lề với tinh thần chủ động, kỷ cương và quyết liệt ngay từ đầu năm. Gắn điều hành kế hoạch với phong trào thi đua chào mừng Đại hội XIV của Đảng không chỉ tạo động lực hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu kinh doanh, mà còn tiếp tục khẳng định vai trò ngân hàng thương mại Nhà nước chủ lực trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, ổn định kinh tế vĩ mô và phát triển nông nghiệp, nông thôn. Trên nền tảng kết quả tích cực năm 2025 và sự đồng lòng của toàn hệ thống, Agribank được kỳ vọng sẽ hoàn thành toàn diện mục tiêu năm 2026, tạo đà vững chắc cho giai đoạn phát triển mới 2026-2030.

Theo đó, từ nay đến 30/01/2026, Vietcombank phát hành chứng chỉ tiền gửi hoàn toàn trực tuyến trên VCB Digibank, lãi suất cố định 6%/năm, kỳ hạn 12 tháng, mệnh giá 100.000 đồng/chứng chỉ, quy mô giới hạn. Giao dịch mua - bán thực hiện từ 9h00-15h00 các ngày làm việc; khách hàng nhận chứng nhận sở hữu điện tử qua email sau khi hoàn tất.

Trước đó, ngày 16/01/2026, tại Trụ sở chính Vietcombank đã diễn ra Hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác đối với người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, nhiệm kỳ 2026-2031. Hội nghị có sự tham dự của đại diện Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Đảng ủy Vietcombank cùng đông đảo cán bộ, người lao động. Kết quả, 100% cử tri thống nhất giới thiệu đồng chí Nguyễn Thanh Tùng - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Chính phủ, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Vietcombank, ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI.

Việc đồng bộ triển khai các hoạt động đào tạo nguồn nhân lực, chuyển đổi số, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh và lan tỏa trách nhiệm xã hội cho thấy BIDV bước vào năm 2026 với chiến lược phát triển toàn diện và có chiều sâu. Không chỉ tập trung vào tăng trưởng quy mô, BIDV chú trọng xây dựng nền tảng dài hạn thông qua nâng cao chất lượng con người, hiện đại hóa hạ tầng tài chính và gắn kết chặt chẽ với cộng đồng, doanh nghiệp trong chuỗi giá trị. Cách tiếp cận này tiếp tục khẳng định vai trò ngân hàng thương mại nhà nước chủ lực của BIDV, đồng hành cùng nền kinh tế vượt qua thách thức, hướng tới tăng trưởng ổn định và bền vững trong giai đoạn phát triển mới.

Điểm nhấn của chương trình là gói vay VietinBank FastFlow - giải pháp bổ sung vốn lưu động theo dòng tiền, cho phép tài trợ tối đa 100% nhu cầu vốn và cấp hạn mức thấu chi tín chấp đến 1 tỷ đồng, giúp khách hàng linh hoạt xoay vòng vốn ngắn hạn.

Song song đó, VietinBank cung cấp các giải pháp quản lý tài chính số như tài khoản thanh toán miễn phí, nhận, chuyển tiền an toàn và theo dõi doanh thu trên điện thoại, góp phần minh bạch và kiểm soát dòng tiền hiệu quả.

Techcombank điều chuyển, bổ nhiệm nhân sự cấp cao

Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) vừa công bố quyết định điều chuyển và bổ nhiệm nhân sự cấp cao, liên quan đến ông Phạm Quang Thắng và ông Nguyễn Anh Tuấn, nhằm củng cố đội ngũ lãnh đạo và phục vụ chiến lược phát triển giai đoạn tới. Các quyết định có hiệu lực từ ngày 01/02/2026.

SeABank khởi động 2026 với khuyến mại lớn, bứt phá tăng trưởng và củng cố nền tảng tài chính

Bước sang năm 2026, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) đồng thời ghi dấu ấn trên cả hai phương diện kinh doanh và chăm sóc khách hàng khi triển khai chương trình khuyến mại quy mô lớn nhân dịp Tết Nguyên đán và kỷ niệm 32 năm thành lập, trong bối cảnh ngân hàng vừa công bố kết quả kinh doanh năm 2025 với nhiều chỉ tiêu tăng trưởng vượt kế hoạch.

Theo đó, ông Phạm Quang Thắng thôi giữ chức Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Khối Quản trị Ngân hàng Techcombank để nhận nhiệm vụ mới tại Masterise Group. Đồng thời, Techcombank bổ nhiệm ông Nguyễn Anh Tuấn - Giám đốc Khối Ngân hàng Bán lẻ, giữ chức Phó Tổng giám đốc. Việc điều chuyển, bổ nhiệm nhân sự cấp cao thể hiện chiến lược phát triển đội ngũ lãnh đạo chủ động, bảo đảm tính kế thừa, tăng cường liên kết trong hệ sinh thái Techcombank - Masterise Group - One Mount, qua đó củng cố năng lực quản trị và tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững.

Với việc khởi động năm 2026 bằng chương trình khuyến mại quy mô lớn, gắn kết chặt chẽ hoạt động kinh doanh với chăm sóc và tri ân khách hàng, cùng nền tảng tài chính được củng cố vững chắc sau một năm tăng trưởng vượt kế hoạch, SeABank cho thấy sự chuẩn bị bài bản cho giai đoạn phát triển mới. Sự kết hợp giữa hiệu quả kinh doanh, mở rộng nguồn lực vốn trong nước và quốc tế, tái cơ cấu chiến lược và định hướng lấy khách hàng làm trung tâm tạo tiền đề để SeABank tiếp tục bứt phá tăng trưởng, nâng cao chất lượng hoạt động và hướng tới mục tiêu phát triển an toàn, bền vững trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

Nguồn: Thông tin các ngân hàng thương mại

*** VĂN BẢN DỰ THẢO, BAN HÀNG TRONG TUẦN**
***VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH**

Cơ quan	Văn bản	Ngày ban hành	Nguồn
NHNN	Thông tư số 85/2025/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về nghiệp vụ thư tín dụng và hướng dẫn triển khai một số chương trình tín dụng do thay đổi cơ cấu, tổ chức bộ máy.	31/12/2025	vbpl.vn
CP	Quyết định số 84/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030	14/01/2026	chinhphu.vn
	Nghị định số 20/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân	15/01/2026	
BNNMT	Thông tư số 01/VBHN-BNNMT hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025	19/01/2026	
CP	Nghị định số 29/2026/NĐ-CP sản giao dịch các-bon trong nước		
CP	Nghị định số 31/2026/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lưu trữ		
BTC	Quyết định số 109/QĐ-BTC về việc công bố văn bản quy định chi tiết, quy định biện pháp cụ thể để tổ chức, hướng dẫn thi hành Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2021/NĐ-CP và Nghị định số 306/2025/NĐ-CP) và Nghị định số 158/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 306/2025/NĐ-CP) tiếp tục có hiệu lực toàn bộ		

*** VĂN BẢN DỰ THẢO**

Cơ quan	Văn bản	Ngày bắt đầu xin ý kiến	Nguồn
BTC	Dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư 2025	16/01/2026	mof.gov.vn
	Dự thảo thảo Nghị định Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh	19/01/2026	
	Dự thảo hồ sơ Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về cơ chế tài chính đối với Cục Thuế, Cục Hải quan, Kho bạc Nhà nước năm 2026	20/01/2026	
	Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Thông tư quy định trình tự, thủ tục giám định chi phí KCB BHYT, biểu mẫu tổng hợp thanh toán, quyết toán và biện pháp thi hành Nghị định số 188/2025/NĐ-CP (lần 3)	21/01/2026	
BTP	Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về thi hành quyết định tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản		moj.gov.vn

Thông tin liên hệ:

BAN BIÊN TẬP BẢN TIN

Địa chỉ: 193 Bà Triệu, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0983.534.586; (024) 3 821 8733 | Email: vnba1994@gmail.com | Website: www.vnba.org.vn